

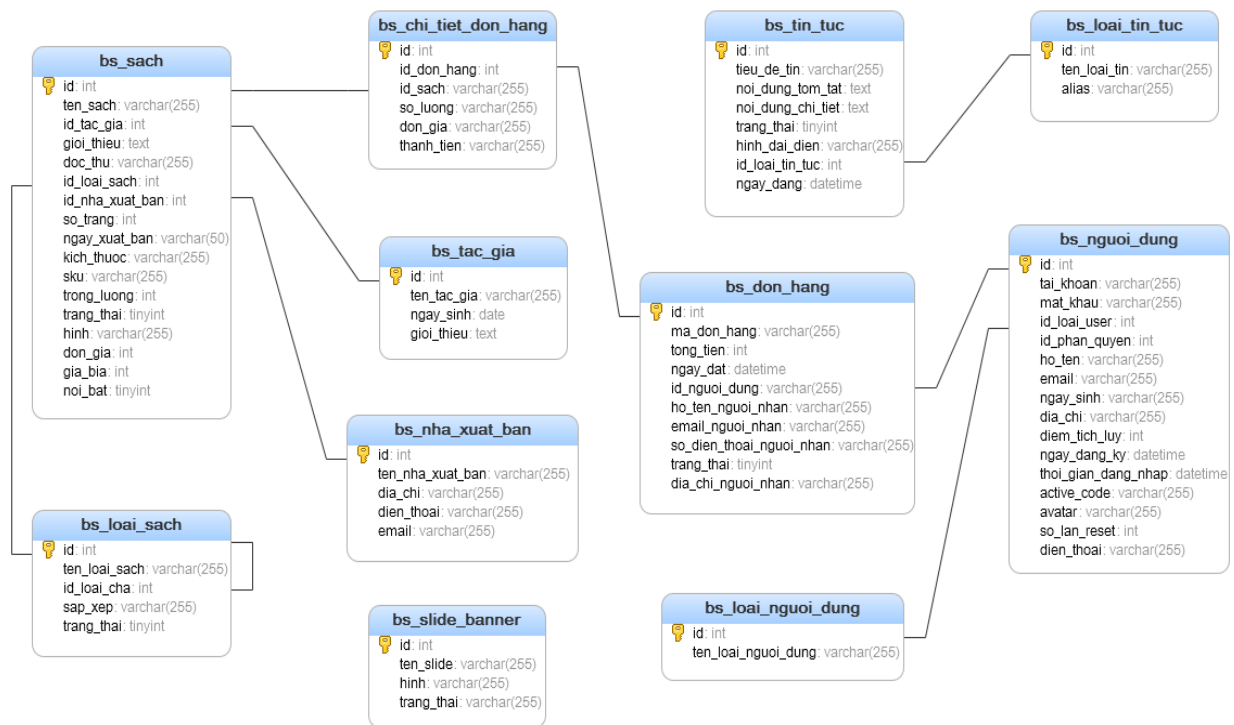
CƠ SỞ DỮ LIỆU MYSQL

❖ Mục đích:

- ✓ Làm quen cách tạo một CSDL mới trong MySQL
- ✓ Tìm hiểu cách tạo bảng
- ✓ Làm quen với cách tạo các trường (field) trong bảng
- ✓ Cách chọn loại lưu trữ cho bảng
- ✓ Cách tạo quan hệ (link) giữa các bảng với nhau
- ✓ Thêm mẫu tin

❖ Yêu cầu:

- ✓ Thiết kế CSDL có tên là ban_sach_online_db
- ✓ Các có hình chìa khóa kể bên là khóa chính của bảng
- ✓ Sau đó tạo khóa ngoại giữa các bảng này (nếu có)



- ✓ Nhập liệu vào bảng

1.1. Import và Export dữ liệu

❖ Mục đích:

- ✓ Biết được cách import dữ liệu
- ✓ Biết được cách export dữ liệu ra theo file script

❖ **Yêu cầu:**

- ✓ Import dữ liệu của CSDL BAN_SACH_ONLINE_DB vào từ một file dữ liệu sql được cung cấp sẵn (ban_sach_online_db.sql)
- ✓ Export toàn bộ CSDL BAN_SACH_ONLINE_DB ra file script và đặt tên là ban_sach_online_db.sql

1.2. Truy vấn tạo bảng

❖ **Mục đích:**

- ✓ Làm quen với cách viết truy vấn tạo bảng

❖ **Yêu cầu:**

1. Hãy tạo ra một bảng mới có tên là bang_sach_tam có cấu trúc giống như bảng sách
2. Hãy tạo một bảng mới có tên là bang_don_hang_test có cấu trúc giống như bảng đơn hàng.

1.3. Truy vấn lọc và sắp xếp dữ liệu

❖ **Mục đích:**

- ✓ Tìm hiểu cách truy vấn lọc và sắp xếp dữ liệu

❖ **Yêu cầu:**

1. Liệt kê danh sách nhà xuất bản gồm có tên nhà xuất bản, địa chỉ, điện thoại.
2. Liệt kê danh sách người dùng gồm có các thông tin sau: họ tên, địa chỉ, điện thoại.
3. Liệt kê danh sách tác giả gồm thông tin: tên tác giả, giới thiệu.
4. Liệt kê danh sách người dùng gồm có các thông tin sau: họ tên, email, ngay_sinh, địa chỉ, điện thoại, danh sách sẽ được sắp tăng dần theo tên người dùng.
5. Liệt kê danh sách sách gồm có: tên sách, sku, giới thiệu, kích thước, trọng lượng, đơn giá, giá bìa. Có sắp tăng theo cột tên sách, và sắp giảm theo cột đơn giá, giá bìa.
6. Liệt kê danh sách sách gồm có: tên sách, sku, giới thiệu, kích thước, trọng lượng, đơn giá, giá bìa. Chỉ liệt kê các sách có tên bắt đầu là 'Series'.
7. Liệt kê danh sách các tin tức có đuôi file của hình đại diện là '.jpg', gồm có các thông tin sau: id, tiêu đề tin, nội dung tóm tắt, nội dung chi tiết, hình đại diện, trạng thái.
8. Liệt kê danh sách sách mà tên sách có chứa từ 'Tái bản'.
9. Liệt kê danh sách sách có đơn giá lớn hơn 100.000 VNĐ, gồm các thông tin: tên sách, sku, giới thiệu, kích thước, trọng lượng, đơn giá, giá bìa, danh sách được xếp theo thứ tự tên sách giảm dần.
10. Cho biết các sách có id loại sách là '17' và có mã nhà xuất bản là '11' gồm các thông tin sau: tên sách, sku, giới thiệu, kích thước, trọng lượng, đơn giá, giá bìa, danh sách được xếp theo thứ tự tên sách tăng dần

11. Liệt kê danh sách sách có trọng lượng lớn hơn hay bằng 500 gr hoặc giá bìa lớn hơn 150.000 VNĐ
12. Liệt kê danh sách các sách có đơn giá từ 500.000 VNĐ đến 2.500.000 VNĐ
13. Liệt kê các sách có id loại sách là '56' hay '90' hay '92' và có trọng lượng lớn hơn hay bằng 300 gr, sắp tăng dần theo trọng lượng.
14. Liệt kê các sách có id loại sách là '45' hoặc có đơn giá nhỏ hơn hay bằng 60.000 VNĐ
15. Liệt kê các sách có giới thiệu chứa một trong các từ 'huyền bí' và 'du lịch', gồm các thông tin: tên sách, sku, giới thiệu, kích thước, trọng lượng, đơn giá, giá bìa.
16. Liệt kê các sách có trọng lượng là 280gr, 350gr hoặc 380 gr.
17. Cho biết tên sách, giới thiệu, trọng lượng, đơn giá, giá bìa của 10 sách có đơn giá cao nhất.
18. Cho biết 3 sách có giới thiệu chứa một trong các từ sau 'mạnh', 'magic' và có đơn giá cao nhất, gồm các thông tin: tên sách, giới thiệu, trọng lượng, đơn giá, giá bìa.
19. Chỉ lấy ra danh sách nhà xuất bản có đầy đủ tất cả các thông tin.
20. Lấy danh sách sách có số trang lớn hơn 500 trang và có trọng lượng trên 500gr.

1.4. Truy vấn có nhóm và thống kê dữ liệu

❖ **Mục đích:**

- ✓ Biết cách nhóm và thống kê dữ liệu

❖ **Yêu cầu:**

1. Thống kê tổng số sách của từng nhà xuất bản với các thông tin: tên nhà xuất bản, email, địa chỉ, điện thoại.
2. Thống kê tổng số sách theo từng loại sách thuộc loại sách có id = 2 với các thông tin: tên loại sách, số lượng sách.
3. Cho biết giá bìa trung bình của sách theo từng nhà xuất bản với các thông tin: tên nhà xuất bản, điện thoại.
4. Cho biết đơn giá thấp nhất của từng nhà xuất bản (làm tương tự cho đơn giá lớn nhất).
5. Liệt kê danh sách 10 quyển sách bán được số lượng nhiều nhất trong năm 2016 với các thông tin: tên sách, sku, giới thiệu, kích thước, trọng lượng, số lượng sách đã bán.
6. Liệt kê danh sách 10 quyển sách có tổng doanh thu cao nhất trong năm 2016 với các thông tin: tên sách, sku, giới thiệu, kích thước, trọng lượng, đơn giá, giá bìa, tổng doanh thu.
7. Liệt kê danh sách 3 quyển sách tổng doanh thu bán sách được trong tháng 3 năm 2016 cao nhất với: tên sách, sku, giới thiệu, kích thước, trọng lượng, đơn giá, giá bìa, doanh thu tháng 3.
8. Thống kê đơn hàng gồm các thông tin sau: id, ngày đặt, tổng số lượng, tổng tiền.
9. Hãy cho biết danh sách các đơn hàng có giá trị trên 500.000 VNĐ
10. Cho biết tổng số sách của từng tác giả với các thông tin sau: tên tác giả, tổng số lượng sách.

11. Cho biết giá bìa cao nhất của từng tác giả với các thông tin: tên tác giả, tên sách, giá bìa.
12. Cho biết danh sách 3 tác giả được nhiều nhà xuất bản khác nhau xuất bản sách nhất, với các thông tin: tên tác giả, số lượng nhà xuất bản sách.
13. Liệt kê danh sách 5 nhà xuất bản có địa chỉ chứa từ 'Hà Nội' có nhiều sách nhất, cùng các thông tin: tên nhà xuất bản, địa chỉ, số sách xuất bản.
14. Cho biết danh sách 3 nhà xuất bản đã mời nhiều tác giả nhất để xuất bản sách, cùng các thông tin: tên nhà xuất bản, địa chỉ, số lượng tác giả.

1.5. Truy vấn con

❖ Mục đích:

- ✓ Làm quen với cách viết truy vấn con

❖ Yêu cầu:

1. Liệt kê nhà sản xuất không bán sách có trọng lượng 280gr, 300gr, 350gr
2. Liệt kê các người dùng chưa mua sách lần nào
3. Liệt kê các người dùng có đơn hàng mua sách với tổng tiền cao nhất (lấy tất cả các khách hàng nếu bằng tổng tiền đơn hàng).
4. Thống kê tổng số sách theo từng loại sách thuộc loại "Sách Văn Học - Tiểu Thuyết" với các thông tin: tên loại sách, số lượng sách.
5. Liệt kê danh sách sách cùng nhà xuất bản với sách có mã sku là '9780723295273'
6. Liệt kê các loại sách chưa có sách nào.
7. Liệt kê tất cả sách thuộc loại sách nào có nhiều sách nhất.
8. Liệt kê tất cả sách của tác giả được nhiều nhà xuất bản quan tâm nhất.
9. Liệt kê tất cả sách của 3 nhà xuất bản mời được nhiều tác giả nhất.

1.6. Sử dụng hàm và biểu thức cho sẵn trong truy vấn dữ liệu

❖ Mục đích:

- ✓ Biết cách sử dụng hàm và biểu thức cho sẵn trong truy vấn dữ liệu

❖ Yêu cầu:

1. Cho biết trị giá trung bình của các đơn hàng được làm tròn đến hàng nghìn.
2. Liệt kê danh sách các đơn hàng trong tháng 2 năm 2016 (dùng hàm day, month, year)
3. Liệt kê các đơn hàng và có thêm một cột là số ngày (bảng ngày hiện tại – ngày đặt) (datediff, hàm date, hàm curdate) sắp theo cột số ngày giảm dần
4. Liệt kê danh sách các nhà xuất bản có tên nhà xuất bản, địa chỉ, điện thoại, trong đó tên nhà xuất bản in HOA (dùng hàm upper)
5. Liệt kê danh sách sách đã bán được trong tháng 3 năm 2016 có tên sách, trọng lượng, đơn giá, trong đó: trọng lượng có thêm 'gr', đơn giá có định dạng tiền tệ và có thêm 'VNĐ'

6. Liệt kê danh sách người dùng gồm: id_ten_nguoi_dung (thành 1 cột có tên là id_ten_nguoi_dung) (concat), id_loai_user (quản trị - thành viên) (dùng if(...)) với id_loai_user >= 4 là quản trị, từ 1 đến 3 là thành viên) với tên loai_nguoi_dung
7. Liệt kê danh sách sách có trọng lượng từ 200gr đến 500 gr, có thêm cột đánh giá như sau: nếu giá bìa nhỏ hơn hoặc bằng 100.000 VNĐ thì đánh giá là "sách giá trung bình", nếu giá bìa trên 100.000 VNĐ thì đánh giá là "sách giá cao" (dùng if(...))
8. Liệt kê danh sách đơn hàng kèm theo ngày đặt được định dạng như sau "Thứ ... (theo dạng tiếng Việt) ngày ... tháng ... năm ...", sắp theo ngày tăng dần (dùng case dạng đơn giản: case ... when ... then)
9. Liệt kê danh sách người dùng với tên đăng nhập và khoảng thời gian đã đăng nhập đến thời điểm hiện tại(đơn vị tính là giây) (lưu ý: nếu thời gian quá mức cho phép 35 ngày thì sẽ báo là "Đã lâu quá bạn không đăng nhập").

1.7. Tổng hợp

❖ Mục đích:

- ✓ Kết hợp truy vấn có nhóm và sử dụng hàm

❖ Yêu cầu:

1. Thống kê số sản phẩm bán được trong tháng 3-2016 của mỗi sách
2. Cho biết danh sách những nhà xuất bản có nhiều hơn 9 quyển sách, gồm id, tên nhà xuất bản, số sách.
3. Liệt kê danh sách các nhà xuất bản, số sách của từng nhà xuất bản, bổ sung thêm cột ghi chú. Tùy thuộc vào số sách của từng nhà xuất bản – nếu số sách <5 thì sẽ ghi chú là "Có ít sách", từ 5 đến 10 sách thì ghi chú là "Có khá nhiều sách" và ngược lại thì ghi chú là "Có rất nhiều sách". (dùng case dạng biểu thức: case ... when ... then)
4. Liệt kê danh sách các tác giả, số sách của từng tác giả, bổ sung thêm cột ghi chú. Tùy thuộc vào số sách của từng tác giả – nếu số sách <5 thì sẽ ghi chú là "Có ít sách", từ 5 đến 10 sách thì ghi chú là "Có khá nhiều sách" và ngược lại thì ghi chú là "Có rất nhiều sách". (dùng if)

1.8. Truy vấn thêm mới

❖ Mục đích:

- ✓ Làm quen với cách viết truy vấn thêm dữ liệu

❖ Yêu cầu:

1. Thêm một người dùng mới vào bảng người dùng với những thông tin sau:
linhnguyen – e10adc3949ba59abbe56e057f20f883e – 2 – (rỗng) – Linh Nguyễn –
linhnguyen@gmail.com – 1992-13-6 – 20 Đường 3/2 P5, Quận 10, TPHCM
Các giá trị tương ứng với các cột trong CSDL và lưu ý: (rỗng) nghĩa là để trống cột đó
2. Thêm một nhà xuất bản mới vào bảng nhà xuất bản với những thông tin sau:

3. Thêm các thông tin có trong bảng sách vào bs_sach_tam
4. Thêm các thông tin của sách thuộc nhà “NXB Trẻ” có trong bảng sách vào bảng bang_nxb_tre

1.9. Truy vấn cập nhật dữ liệu

❖ Mục đích:

- ✓ Biết cách viết truy vấn cập nhật dữ liệu

❖ Yêu cầu:

1. Hãy cập nhật lại giá tiền cho sách trong bảng sách tạm có tên là 'Harry Potter 7 Volume Children'S Paperback Boxed Set': giá mới là 999000 VNĐ
2. Hãy cập nhật lại tên cho khách hàng có tài khoản là 'admin' tên mới là 'Super User'
3. Hãy cập nhật lại tên của loại “Combo - Series Sách Đặc Sắc” thành “Tuyển tập sách đặc sắc”
4. Hãy cập nhật lại đơn giá cho các sách của nhà xuất bản Kim Đồng trong bảng tạm: mỗi sách có đơn giá giảm 3000 VNĐ
5. Hãy cập nhật lại đơn giá của 10 sách bán chạy nhất trong bảng tạm theo công thức sau: đơn giá = đơn giá cũ + 5%
6. Hãy tạo thêm cột tong_tien cho bảng bs_don_hang sau đó tính trị giá cho mỗi đơn hàng và cập nhật cho cột tong_tien của bảng này.

1.10. Truy vấn xóa dữ liệu

❖ Mục đích:

- ✓ Biết cách viết truy vấn xóa dữ liệu

❖ Yêu cầu:

1. Hãy xóa sách có id là '91' trong bảng sách tạm
2. Hãy xóa tất cả những sách của nhà xuất bản “Amazon” có trong bảng bang_sach_tam
3. Hãy xóa những sách có đơn giá nhỏ hơn 50000 VNĐ trong bang_sach_tam
4. Hãy xóa những sách của tác giả “Âu Dương Mặc Tâm” có đơn giá lớn hơn 50000 VNĐ trong bang_sach_tam
5. Hãy xóa những sách mà phần giới thiệu không có từ 'trẻ' trong bang_sach_tam
6. Hãy xóa nhà xuất bản mà không có quyển sách nào

1.11. Phân công nhân viên

❖ Mục đích:


- ✓ Ôn tập các loại truy vấn

- ❖ **Yêu cầu:** Cho CSDL `phan_cong_nha*n_vien_1_1_nam.sql`. Import vào MySQL và thực hiện các câu lệnh truy vấn

- **Ngữ cảnh:**

- Công ty X có 5 đơn vị (không bao gồm bộ phận quản lý), mỗi đơn vị có trung bình 25 nhân viên. Thông tin nhân viên được quản lý dựa theo biểu mẫu 1 (BM1). X quản lý việc phân công nhân viên dựa vào phiếu phân công (BM2). X hiện có 2 bộ phận quản lý với các công việc chính theo bảng mô tả công việc như sau:

Bộ phận	Công việc chính
Quản lý công ty	Quản lý hồ sơ nhân viên
Quản lý đơn vị	Phân công công việc cho các nhân viên thuộc đơn vị đang phụ trách

BM1 Hồ sơ nhân viên Họ tên :.....Giới tính :.....CMND:..... Ngày sinh :..... Mức lương :..... Địa chỉ :..... Đơn vị :..... Các ngoại ngữ có thể sử dụng : Ghi chú : Tuổi nhân viên từ 18 đến 50. Nhân viên phải có khả năng sử dụng ít nhất 1 ngoại ngữ	
---	--

BM2 Phiếu phân công Họ tên :.....CMND:.....Đơn vị :..... Loại công việc :Ngày bắt đầu :..... Số ngày :..... Ghi chú : - X hiện nay chỉ có 5 loại công việc, mỗi loại công việc yêu cầu một số ngoại ngữ đối với nhân viên được phân công (nhân viên phải có khả năng sử dụng tất cả ngoại ngữ được yêu cầu của loại công việc) - Giả sử tại 1 thời điểm nhân viên chỉ có thể được phân công trong tối đa 1 phiếu phân công
--

- **Ứng dụng phân công nhân viên gồm có các bảng sau:**

- Công ty (`cong_ty`)

Name	Type	Collation	Attributes	Null	Default	Extra
<u>ID</u>	int(11)			No	None	AUTO_INCREMENT
Ten	varchar(200)	utf8_general_ci		Yes	NULL	
Dien_thoai	varchar(200)	utf8_general_ci		Yes	NULL	
Dia_chi	varchar(200)	utf8_general_ci		Yes	NULL	
Tuoi_toi_thieu	int(11)			Yes	NULL	
Tuoi_toi_da	int(11)			Yes	NULL	

– Đơn vị (don_vi)

Name	Type	Collation	Attributes	Null	Default	Extra
<u>ID</u>	int(11)			No	None	AUTO_INCREMENT
Ten	varchar(200)	utf8_general_ci		Yes	NULL	

– Nhân viên (nhan_vien)

Name	Type	Collation	Attributes	Null	Default	Extra
<u>ID</u>	int(11)			No	None	AUTO_INCREMENT
Ho_ten	varchar(200)	utf8_general_ci		Yes	NULL	
Gioi_tinh	int(1)			Yes	NULL	
Ngay_sinh	date			Yes	NULL	
CMND	varchar(200)	utf8_general_ci		Yes	NULL	
Muc_luong	double			Yes	NULL	
Dia_chi	varchar(200)	utf8_general_ci		Yes	NULL	
ID_DON_VI	int(11)			Yes	NULL	

– Loại công việc (loai_cong_viec)

Name	Type	Collation	Attributes	Null	Default	Extra
<u>ID</u>	int(11)			No	None	AUTO_INCREMENT
Ten	varchar(200)	utf8_general_ci		Yes	NULL	

– Ngoại ngữ (ngoai_ngu)

Name	Type	Collation	Attributes	Null	Default	Extra
<u>ID</u>	int(11)			No	None	AUTO_INCREMENT
Ten	varchar(200)	utf8_general_ci		Yes	NULL	

– Yêu cầu (yeu_cau)

Name	Type	Collation	Attributes	Null	Default	Extra
<u>ID</u>	int(11)			No	None	AUTO_INCREMENT
ID_LOAI_CONG_VIEC	int(11)			Yes	NULL	
ID_NGOAI_NGU	int(11)			Yes	NULL	

– Khả năng (kha_nang)

Name	Type	Collation	Attributes	Null	Default	Extra
<u>ID</u>	int(11)			No	None	AUTO_INCREMENT
ID_NHAN_VIEN	int(11)			Yes	NULL	
ID_NGOAI_NGU	int(11)			Yes	NULL	

– Phiếu phân công (phieu_phan_cong)

Name	Type	Collation	Attributes	Null	Default	Extra
<u>ID</u>	int(11)			No	None	AUTO_INCREMENT
Ngay_bat_dau	date			Yes	NULL	
So_ngay	int(11)			Yes	NULL	
ID_NHAN_VIEN	int(11)			Yes	NULL	
ID_LOAI_CONG_VIEC	int(11)			Yes	NULL	

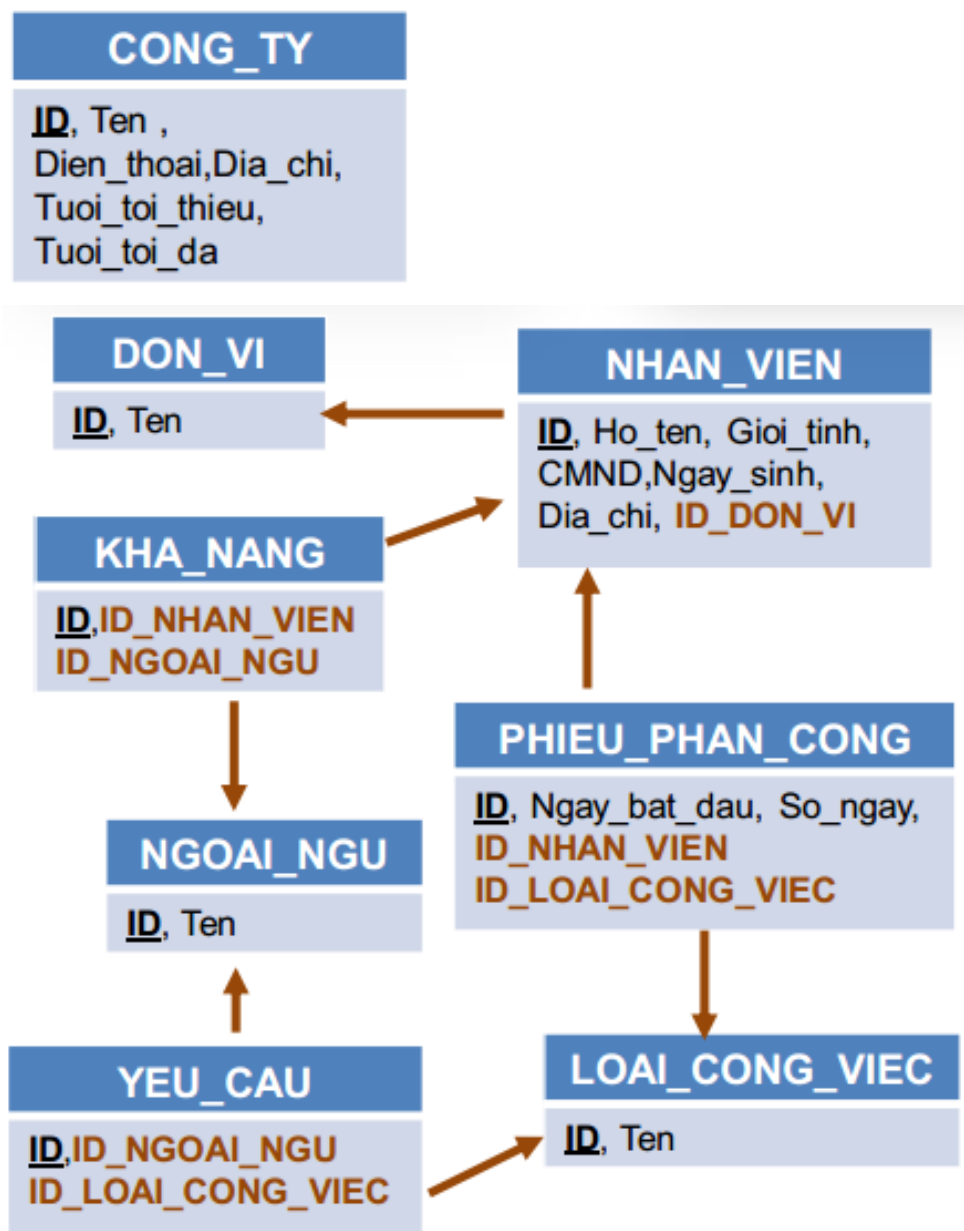
– Nhóm người dùng (nhom_nguoi_dung)

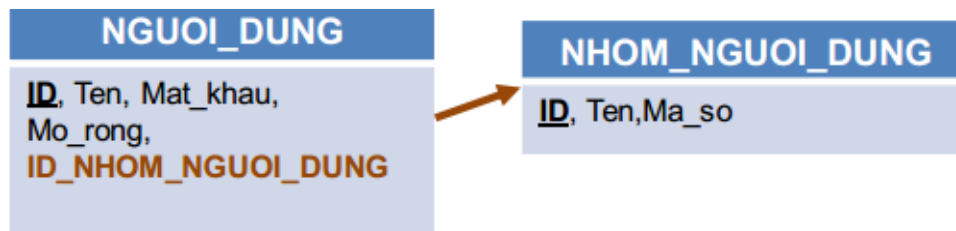
Name	Type	Collation	Attributes	Null	Default	Extra
<u>ID</u>	int(11)			No	None	AUTO_INCREMENT
Ten	varchar(200)	utf8_general_ci		Yes	NULL	
Ma_so	varchar(200)	utf8_general_ci		Yes	NULL	

– Người dùng (nguoi_dung)

Name	Type	Collation	Attributes	Null	Default	Extra
<u>ID</u>	int(11)			No	None	AUTO_INCREMENT
Ten	varchar(200)	utf8_general_ci		Yes	NULL	
Mat_khau	varchar(200)	utf8_general_ci		Yes	NULL	
Mo_rong	varchar(200)	utf8_general_ci		Yes	NULL	
ID_NHOM_NGUOI_DUNG	int(11)			Yes	NULL	

- **Mối quan hệ giữa các bảng:**





▪ **Ghi chú:**

- Bảng NHOM_NGUOI_DUNG

Bao gồm các nhóm với tên và mã số tương ứng như sau:

Tên	Mã số
Nhân viên	NV
Quản lý đơn vị	QLDV
Quản lý công ty	QLCT

- Bảng NGUOI_DUNG

Cột **mo_rong**:

- Nếu nhóm tương ứng là "NV" => ID_NHAN_VIEN
- Nếu nhóm tương ứng là "QLDV" => ID_DON_VI

Dữ liệu hiện nay về người dùng với tên và mật khẩu tương ứng như sau:

Tên	Mật khẩu
NV_1	NV_1
QLDV_1	QLDV_1
QLCT_1	QLCT_1

❖ **Yêu cầu 1: Import CSDL vào MySQL**

1. Import dữ liệu của CSDL phan_cong_nhan_vien_1_1_nam vào MySQL từ file dữ liệu sql được cung cấp sẵn (phan_cong_nhan_vien_1_1_nam.sql)

❖ **Yêu cầu 2: Thực hiện các câu lệnh truy vấn**

1. Liệt kê danh sách nhân viên gồm có các thông tin sau: họ tên, ngày sinh, địa chỉ.
2. Liệt kê danh sách nhân viên gồm có các thông tin sau: họ tên, CMND, mức lương. Chỉ liệt kê các nhân viên có họ tên bắt đầu là 'N'.
3. Liệt kê danh sách nhân viên sắp xếp giảm dần theo mức lương và tăng dần theo họ tên.
4. Liệt kê danh sách các nhân viên (họ tên) của đơn vị có ID=1 có thể được phân công vào loại công việc có ID=2.

5. Liệt kê danh sách các phiếu phân công trong tháng 11/2014.
 6. Liệt kê danh sách các phiếu phân công trong quý 4 năm 2014 của nhân viên có tên là "Trần thanh thụy Lan".
 7. Liệt kê danh sách các nhân viên mà trong họ tên có từ "Trang".
 8. Liệt kê danh sách các nhân viên có mức lương từ 5.000.000 đến 8.000.000, danh sách được xếp theo thứ tự mức lương giảm dần.
 9. Liệt kê danh sách các nhân viên có mức lương từ 9.000.000 trở lên.
 10. Liệt kê danh sách các nhân viên có khả năng sử dụng từ 2 ngoại ngữ trở lên.
 11. Liệt kê danh sách các nhân viên có khả năng sử dụng 3 thứ tiếng: tiếng Anh, Pháp, Đức.
 12. Thống kê tổng số nhân viên theo từng đơn vị, gồm các thông tin: tên đơn vị, tổng số nhân viên.
 13. Cho biết mức lương trung bình của các nhân viên thuộc "Đơn vị C".
 14. Cho biết loại công việc nào có nhiều phiếu phân công nhất?
 15. Cho biết nhân viên nào trẻ tuổi nhất của "Đơn vị D".
 16. Cho biết mức lương thấp nhất, mức lương cao nhất của từng đơn vị.
 17. Cho biết loại công việc nào yêu cầu cần phải biết tiếng "Brazil".
 18. Cho biết loại công việc nào chỉ yêu cầu biết 1 ngoại ngữ.
 19. Viết truy vấn và dựa vào kết quả truy vấn để trả lời câu hỏi sau: Có thể phân công nhân viên có ID=10 vào loại công việc có ID=1 với ngày bắt đầu là 20/1/2015 và số ngày = 2 không? Nếu câu trả lời là "Phân công được" thì không cần thực hiện gì thêm. Nếu câu trả lời là "Không phân công được" thì cho biết lý do tại sao?
 20. Thêm mới 1 nhân viên vào bảng nhân viên với những thông tin sau: Trần thạch Anh, 1, 1980-10-10, 023485214, 7.900.000, 357 Lê Hồng Phong phường 2 Quận 10, 1
 21. Thêm mới khả năng cho nhân viên vừa thêm: nhân viên "Trần thạch Anh" có thể sử dụng tiếng "Anh" và tiếng "Pháp".
 22. Tạo một bảng tạm có tên là nhan_vien_don_vi_A có cấu trúc giống như bảng nhan_vien và thêm các nhân viên thuộc "Đơn vị A" từ bảng nhan_vien vào bảng này.
 23. Hãy cập nhật lại mức lương của các nhân viên trong bảng nhan_vien_don_vi_A với mức lương mới bằng mức lương cũ + 5%.
 24. Hãy xóa các nhân viên có năm sinh nhỏ hơn 1975 trong bảng nhan_vien_don_vi_A.
- Hãy xóa các nhân viên trong bảng nhan_vien_don_vi_A chưa được phân công công việc nào.